

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày 24-4-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mạnh Hùng

Ông Đào Tuấn Điệp

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lưu Văn C, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn B và bà Trần Thị X; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 23/2019/HSST ngày 03/5/2019 Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 114/2004/HSPT ngày 30/11/2004 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích); tại bản án số 04/2008/HSST ngày 25/01/2008 Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích); tại bản án số 65/2015/HSST ngày 18/12/2015 Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 23/3/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lưu Văn C: Ông Lê Công Khả – Luật sư Công ty Luật Nhật An thuộc đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 18/3/2022 tại khu vực bến xe Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang Lưu Văn C có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ cạnh xe máy của Chung 01 túi nilon bên trong chứa bánh đa khô và 01 túi nilon trắng bên trong có 03 túi nilon đen đều chứa tinh thể trắng (mẫu QT). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Chung 01 điện thoại OPPO, 01 xe máy biển kiểm soát 16P9-2782, 01 ví màu nâu bên trong có 01 đăng ký xe máy 16P9-2782 mang tên Nguyễn Thị Tươi, 01 giấy bán xe, 01 giấy thông báo số định danh cá nhân của công an xã An Hưng mang tên Lưu Văn C và số tiền 6.000.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chung, Cơ quan điều tra thu giữ tại ngăn kéo tủ kệ trong phòng ngủ của Lưu Văn C 01 hộp nhựa bên trong có 17 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX) và 01 điện thoại có chữ ITEL.

Tại bản Kết luận giám định số 97/KL-KTHS(MT) ngày 22/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu QT là ma túy, có khối lượng 300,16 gam, là loại Methamphetamine, tinh thể màu trắng của mẫu KX là ma túy, có khối lượng 3,81 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Văn C khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 17/3/2022, Phong (bạn xã hội của Chung) đi cùng Đại (chú họ của Chung) đến nhà Chung. Phong vào gặp và hỏi Chung có ma túy đá bán không, Phong có khách muốn mua. Chung bảo để Chung hỏi, có gì Chung báo lại. Sau đó Chung đến gặp và trao đổi với Bình (chú họ của Chung) ở Quán Toàn, Hồng Bàng, Hải Phòng về việc mua bán ma túy, Bình trả lời có ma túy, đồng ý bán và bảo Chung dẫn khách về gặp Bình.

Chung gọi điện báo lại Phong thì Phong bảo khách mua ma túy hôm sau mới về được và báo với Chung là khách lấy 150.000.000 đồng ma túy đá để Chung chuẩn bị. Phong cũng cho người khách này số điện thoại của Chung để tiện liên hệ mua ma túy. Chung báo lại Bình khách lấy 150.000.000 đồng ma túy đá. Đến khoảng 19 giờ ngày 18/3/2022, có 01 người nam giới gọi điện cho Chung từ số điện thoại 0862434645 bảo là bạn của Phong, đã về đến bến xe Thượng Lý. Chung

biết đây là người khách mà Phong giới thiệu để mua ma túy, Chung lấy xe máy 16P9-2782 đi đến nhà Bình báo là khách mua ma túy đến bên xe Thượng Lý, Bình bảo Chung dẫn khách về nhà Bình. Chung điều khiển xe máy đến bên xe Thượng Lý gặp khách và bảo người này lên xe Chung chở về gặp Bình mua ma túy nhưng người này không đồng ý. Sau đó Chung quay về gặp Bình báo là khách không chịu về Quán Toan, Bình liền đưa Chung túi bánh đa khô bên trong có ma túy đá và bảo “*Đồ chú để trong đây, cầm cho người ta*” đồng thời dặn Chung nhận 150.000.000 đồng về, xong việc Bình sẽ cho Chung tiền công. Chung điều khiển xe máy 16P9-2782 mang theo túi ma túy đến gần bên xe Thượng Lý thì dừng xe lại, để túi ma túy xuống vệ đường sát vị trí Chung đỗ xe và gọi điện cho khách ra lấy thì đúng lúc đó, cơ quan công an kiểm tra, bắt quả tang Chung, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Số ma túy đá trọng lượng 3,81 gam thu giữ khi khám xét nơi ở của Chung, Chung khai mua của người không quen biết ở Trần Nguyễn Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng giá 500.000 đồng để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận nêu trên của Lưu Văn C (bút lục 159-195), phù hợp với lời khai người chứng kiến (bút lục 250-251), biên bản phạm tội quả tang (bút lục 36-37), tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó đủ cơ sở xác định: Lưu Văn C đã có hành vi mua bán trái phép 300,16 gam ma túy loại Methamphetamine bị bắt quả tang và hành vi cất giấu trái phép 3,81 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng: Số ma túy thu giữ của Lưu Văn C còn lại sau giám định; 01 hộp nhựa; 01 ví màu nâu, 01 đăng ký xe máy 16P9-2782 mang tên Nguyễn Thị Tươi, 01 giấy bán xe, số tiền 6.000.000 đồng; 01 xe máy biển kiểm soát 16P9-2782; 01 điện thoại OPPO và 01 điện thoại IteL thu của Chung – toàn bộ vật chứng chuyển Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKS-P1 ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lưu Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lưu Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về khối lượng ma túy mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử và Cơ quan điều tra cho xét nghiệm vân tay trên bao bì túi đựng ma túy để có căn cứ truy tố ông Bình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm có cơ hội trở về với xã hội.

Hội đồng xét xử công bố kết luận giám định ma túy, giám định vân tay và giám định điện thoại, bị cáo không có ý kiến gì.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 39; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Văn C tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” từ 03 đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân. Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định; 01 hộp nhựa; 01 ví màu nâu, 01 đăng ký xe máy 16P9-2782 mang tên Nguyễn Thị Tươi, 01 giấy bán xe; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe máy biển kiểm soát 16P9-2782; 01 điện thoại OPPO và 01 điện thoại ITEL thu của Chung. Tạm giữ số tiền số tiền 6.000.000 đồng thu của bị cáo .

Quan điểm của những người bào chữa cho bị cáo Lưu Văn C: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án tù có thời hạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác

định: Ngày 18/3/2022, bị cáo Lưu Văn C đang trên đường vận chuyển 300,16 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho khách thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Chung còn có hành vi cất giấu trái phép 3,81 gam ma túy loại Methamphetamine tại nhà để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Lưu Văn C phạm tội mua bán trái phép chất ma túy vi phạm Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết định khung:*

Bị cáo Lưu Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự về việc mua bán trái phép ma túy với tổng khối lượng ma túy là 300,16 gam ma túy loại Methamphetamine và tàng trữ 3,81 gam ma túy loại Methamphetamine nên hành vi của bị cáo Lưu Văn C đã vi phạm điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ma túy là tệ nạn xã hội, nghiện hút ma túy gây nguy hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy. Vì vậy, cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :*

Bị cáo Lưu Văn C có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về hình phạt:*

Căn cứ nhân thân bị cáo các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng ma túy bị cáo mua bán và tàng trữ cần xử phạt bị cáo mức án tù chung thân đối với tội mua bán trái phép chất ma túy và trên khởi điểm của khung hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] *Về hình phạt bổ sung:*

Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ khoản 5 Điều 251 để phạt tiền bổ sung bị cáo

theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là có căn cứ pháp luật.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

Cần tịch thu số ma túy còn lại sau giám định không được phép sử dụng; 01 ví màu nâu không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại OPPO và 01 điện thoại IteI bị cáo dùng vào việc phạm tội; 01 xe máy biển kiểm soát 16P9-2782 và 01 đăng ký xe máy 16P9-2782 mang tên Nguyễn Thị Tươi, qua xác minh bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với số tiền 6.000.000 đồng là tiền cá nhân bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án dân sự;

[10] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng Bình theo Chung khai nhận là người bán ma túy cho Chung, Cơ quan điều tra đã xác minh và cho Chung nhận dạng, xác định là Cáp Trọng Bình, sinh năm 1966, ĐKTT: Tổ 3 khu 2 Quán Toan, quận Hồng Bàng, Hải Phòng, nơi ở: 2L Hải Triều, tổ dân phố 5/3 Quán Toan, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bình tại 2L Hải Triều, tổ dân phố 5/3 Quán Toan, quận Hồng Bàng, Hải Phòng, Cơ quan điều tra không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy. Cáp Trọng Bình khai là chủ hộ của Chung nhưng không biết, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Chung. Ngày 18/3/2022 Bình và Chung liên lạc nói chuyện về việc Chung đến nhà Bình ăn bánh đa, không trao đổi về việc mua bán ma túy. Kết quả giám định vân tay không đủ căn cứ xác định trên túi ma túy có vân tay của Bình. Tiến hành cho Chung và Bình đối chất, hai bên giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của Lưu Văn C không có tài liệu chứng cứ nào khác, vì vậy Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để lập hồ sơ xử lý đối với Bình.

Đối với đối tượng Phong theo Chung khai là người đã giới thiệu khách mua ma túy với Chung, Cơ quan điều tra đã xác minh và cho Chung nhận dạng xác định là Nguyễn Thanh Phong, sinh năm 1982, trú tại thôn Kim Sơn, xã Lê Thiện, huyện An Dương, Hải Phòng. Tuy nhiên Nguyễn Thanh Phong khai không biết, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Chung, không sử dụng 02 số điện thoại 0936671022 và số 0867955326 như Chung khai mà từ trước đến nay chỉ sử dụng một số điện thoại duy nhất là số 0936568190. Xác minh 02 số điện thoại 0936671022 và số 0867955326 chủ thuê bao không phải là Nguyễn Thanh Phong.

Tiến hành cho Chung và Phong đối chất, hai bên giữ nguyên lời khai vì vậy Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để lập hồ sơ xử lý đối với Phong.

Đối với người khách hẹn mua ma túy của Chung vào ngày 18/3/2022 tại bến xe Thượng Lý, Chung khai người này sử dụng số điện thoại 0862434645. Kết quả thu giữ điện tín đối với số điện thoại 0862434645 thể hiện chủ thuê bao là Phạm Văn Lưu, sinh năm 1966, trú tại số 20/2/319 Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng. Phạm Văn Lưu khai không sử dụng số điện thoại trên và không quen biết ai là Nguyễn Thanh Phong và Lưu Văn C. Tiến hành cho Chung nhận dạng Phạm Văn Lưu, Chung không nhận ra được Phạm Văn Lưu là khách mua ma túy của Chung. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra mở rộng.

Đối với Đại là người đi cùng Phong đến nhà Chung vào ngày 17/3/2022, Cơ quan điều tra xác minh là Lưu Hải Đại, sinh năm 1986 ở Nam Hòa, An Hưng, huyện An Dương, Hải Phòng. Đại khai là chú họ của Lưu Văn C nhưng ngày 17/3/2022 Đại không đi cùng Phong đến nhà Chung hỏi mua ma túy, không tham gia việc mua bán ma túy với Lưu Văn C. Vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với người phụ nữ theo Chung khai là người bán cho Chung số ma túy đá để sử dụng Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà Chung hiện không xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra mở rộng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 39; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt Lưu Văn C tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 3 năm 2022.

Phạt tiền bổ sung bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì được niêm phong trong các phong bì sau: 01 hộp niêm phong ma túy, dấu niêm phong số 97MT/PC09 và chữ ký của Phạm Văn Bình, Bùi Quang Sơn, Lưu Văn Phúc, Hà Xuân Thủy, Phạm Văn Lợi, Lưu Xuân Tiến và đương sự Lưu Văn C; 01 bì thư niêm phong vỏ bao bì, trên niêm phong có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hải Phòng và chữ ký của Hoàng Văn Lương, Vũ Thế Quang;

01 ví màu nâu. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng, số imeil 1 : 866787051560972, số imeil 2: 866787051560964 và 01 điện thoại bàn phím số màu xanh ghi trên điện thoại có chữ itel đã qua sử dụng số imeil 1: 357626135695006, số imeil 2: 357626135695014; 01 xe máy biển kiểm soát 16P9-2782; 01 đăng ký xe máy 16P9-2782 mang tên Nguyễn Thị Tươi. Tạm giữ số tiền 6.000.000 đồng thu của bị cáo.

(Đặc điểm chi tiết thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 /4/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và Chứng từ giao nộp, Giấy nộp tiền không ghi ngày tháng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị Lưu Văn C phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tĩnh

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 61; Điều 65; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Phương

Lưu Văn Tĩnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Mai Vinh

Lương Thị Kim Dung

Phạm Mạnh Hùng